TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 142/2019/HS-ST
Ngày: 03-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Sơn Tây;

2. Ông Nguyễn Văn Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Lê, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng N Ái – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 153/2019/TLST-HS, ngày 11 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2019/HSST-QĐ ngày 27 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình Minh N, sinh năm 1992 tại Ninh Thuận; nơi cư trú: thôn Phước Thiện 3, xã P, huyện N, tỉnh N; nghề nghiệp: thợ cơ khí; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: nam; tôn giáo: thiên chúa giáo; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị H; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30-5-2019 cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Hà Văn Q, sinh năm 1996; địa chỉ: thôn Hồng Sen, xã B, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1973; địa chỉ: thôn Hồng Sen, xã B, huyện S, tỉnh V.

Người làm chứng:

- Ông Vương Văn S, sinh năm 1998;

- Ông Lê Hải K, sinh năm 1997.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 30-5-2019, lực lượng chức năng kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Đình Minh N, khi kiểm tra thì phát hiện có 03 bịch nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 bao thuốc lá hiệu Jet; 01 đoạn ống hút bằng thủy tinh; 01 túi xách da màu đen. N thừa nhận tinh thể màu trắng trong 03 bịch nylon là ma túy của N.

Tang vật thu giữ gồm: 03 bịch nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 bao thuốc lá hiệu Jet; 01 đoạn ống hút bằng thủy tinh; 01 túi xách da màu đen; 01 xe mô tô biển số 88C1-255.41.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Đình Minh N là đối tượng nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine. Vào ngày 29-5-2019, N đến gặp đối tượng tên Tý (không biết rõ nhân thân và địa chỉ) để mua ma túy với số tiền 600.000 đồng tại khu vực chợ Lạc Quan gần ngã tư An Sương thuộc Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, Tý giao cho N 03 bịch nilon chứa tinh thể màu trắng là ma túy. N lấy 02 bịch nilon chứa tinh thể màu trắng bỏ vào hộp thuốc Jet, 01 bịch nilon chứa tinh thể màu trắng cho vào túi sách màu đen. Sau đó N thuê xe chở N cùng bạn gái đến nhà nghỉ Tây Nguyên thuộc khu phố Khánh Hội, phường Tân Phước Khánh, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì bạn gái của N có việc nên N nhờ Hà Văn Q (sinh năm 1996; nơi cư trú: xã Bạch Lưu, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc) điều khiển xe 88C1-255.41 đến chở bạn gái của N về nhà. Sau khi Quế chở bạn gái của N về nhà, N tiếp tục nhờ Quế chở N về nhà. Khi đi khỏi nhà nghỉ, N để túi xách màu đen lại phòng. Đến 08 giờ 30 phút ngày 30-5-2019, N mượn xe của Quế đền nhà nghỉ để lấy túi xách thì bị lực lượng kiểm tra bắt giữ.

Tại kết luận giám định số 425/MT-PC09 ngày 05-6-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: các mẫu tinh thể màu trắng thu giữ được của N đều là ma túy, có khối lượng 0,1653gam (M1); 0,2608gam (M2), loại Methamphetamine. Như vậy tổng số ma túy N tàng trữ là 0,4261gam.

Quá trình điều tra bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Đối với đối tượng tên Tý có hành vi bán ma túy cho N, do chưa xác định được nhân thân và địa chỉ cụ thể nên chưa tiến hành làm việc được, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại cáo trạng số 155/CT-VKS-TU ngày 10-9-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Đình Minh N về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Đình Minh N đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về mức hình phạt: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Minh N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với mức hình phạt từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy 0,3153 gam Methamphetamine (hoàn lại sau giám định); 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet; 01 đoạn ống thủy tinh; 01 túi xách da màu đen.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.

Bị cáo N nói lời sau cùng: tại phiên tòa bị cáo nhận thấy được hành vi đã thực hiện là sai trái, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình Minh N khai nhận: vào ngày 29-5-2019, Nguyễn Đình Minh N liên hệ với một đối tương tên Tý (không biết rõ nhân thân và địa chỉ) để mua ma túy với số tiền 600.000 đồng tại khu vực chợ Lạc Quan gần ngã tư An Sương thuộc Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến 11 giờ 30 phút, ngày 30-5-2019, thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ 0,4261gam ma túy, loại Methamphetamine.

Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, nội dung bản Cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Hành vi tàng trữ trái phép 0,4261gam, loại Methamphetamine của bị cáo N đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét việc sử dụng ma túy không những gây nguy hại đến bản thân người sử dụng mà còn tác động xấu đến xã hội, nhất là trong tình hình hiện nay có nhiều người nghiện ma túy và tội phạm về ma túy ngày càng phổ biến. Tác hại của chất ma túy không chỉ gây ra sự nghiện ngập, ảnh hưởng đến sức khỏe, tiền bạc mà còn hủy hoại hạnh phúc gia đình, nguy hiểm hơn là nguy cơ dẫn đến các tội phạm khác. Hình phạt dành cho bị cáo phải tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời ngăn ngừa chung trong xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

- Về tình tiết tăng nặng: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[5] Về vật chứng:

- Đối với 0,3153 gam ma túy, loại Methamphetamine (hoàn lại sau giám định) là vật cấm tàng trữ nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet; 01 đoạn ống thủy tinh; 01 túi xách

da màu đen không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với xe mô tô biển số 88C1-255.41, số khung: RLCUG0610HY599830, số máy G3D4E624960 thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Chuyên (sinh năm 1973; nơi cư trú: xã Bạch Lưu, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc). Bà Chuyên cho Quế mượn làm phương tiện đi lại và không biết việc N sử dụng để đi lấy ma túy nên việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã T trả lại cho bà Chuyên theo Quyết định xử lý vật chứng số 140 ngày 12-8-2019 là đúng theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 106; Điều 136 và Điều 260 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Minh N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Minh N 01 (Một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 30-5-2019.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,3153 gam Methamphetamine (hoàn lại sau giám định); 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet; 01 đoạn ống thủy tinh và 01 túi xách da màu đen.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/9/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí: bị cáo Nguyễn Đình Minh N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Sơn